

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG	
ĐẾN	Số: 252 Ngày: 05/01/2019
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2019

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2019 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

Tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nhiệm vụ pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (gọi tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP).

Nâng cao nhận thức trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi tắt là sở, ngành), Lãnh đạo Doanh nghiệp nhà nước đối với việc thực hiện nhiệm vụ pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

II. Nội dung thực hiện

1. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế

1.1. Về kiện toàn tổ chức pháp chế

a) Nội dung thực hiện:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí công chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

- Thủ trưởng các sở, ngành quan tâm chỉ đạo, củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, bố trí cán bộ pháp chế có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế.

- Căn cứ vào nhu cầu công tác pháp chế, Lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước tiếp tục duy trì, bố trí nhân viên pháp chế để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế.

b) Trách nhiệm thực hiện: Sở Nội vụ phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, sắp xếp, bố trí công chức thực hiện công tác pháp chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2019.

1.2. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế

a) Nội dung thực hiện:

- Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành và Doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Thủ trưởng các sở, ngành và Doanh nghiệp nhà nước quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ pháp chế, người làm công tác pháp chế tham dự đầy đủ, hiệu quả các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

b) Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

2. Công tác xây dựng pháp luật

2.1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Thủ trưởng các sở, ngành chỉ đạo tổ chức pháp chế lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý; phân công tổ chức pháp chế chủ trì hoặc tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

b) Trách nhiệm thực hiện:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và Thủ trưởng các sở, ngành tổ chức thực hiện.

- Tổ chức pháp chế tại Doanh nghiệp nhà nước: tham mưu, đề xuất Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện công tác xây dựng pháp luật theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Công tác góp ý văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Thủ trưởng các sở, ngành và Lãnh đạo Doanh nghiệp nhà nước phân công tổ chức pháp chế chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác gửi lấy ý kiến.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành và các Doanh nghiệp nhà nước.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Thủ trưởng các sở, ngành phân công tổ chức pháp chế thực hiện rà soát văn bản ngay sau khi văn bản là căn cứ để rà soát được thông qua hoặc ký ban hành hoặc ngay khi tình hình kinh tế - xã hội có sự thay đổi có thể làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp, thuộc trách nhiệm rà soát của cơ quan mình; đồng thời thực hiện rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn và hệ thống hóa văn bản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và đột xuất.

4. Công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Thủ trưởng các sở, ngành chỉ đạo tổ chức pháp chế tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Trường hợp phát hiện văn bản có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì phối hợp Sở Tư pháp đề xuất xử lý văn bản theo quy định.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức pháp chế các sở, ban, ngành tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước tham mưu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo sự phân công và theo chương trình, đề án, kế hoạch đã được duyệt; tham mưu tổ chức thực hiện ngày pháp luật; quan tâm xây dựng và sử dụng có hiệu quả tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành và các Doanh nghiệp nhà nước. Giao Sở Tư pháp (cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh) hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

a) Nội dung thực hiện:

Tổ chức pháp chế phối hợp Phòng Thanh tra tham mưu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

Tổ chức pháp chế tham mưu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2019, trong đó xác định lĩnh vực trọng tâm trên cơ sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phụ trách. Đồng thời, lồng ghép các nội dung của Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 – 2022 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Thực hiện Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành và Doanh nghiệp nhà nước.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2019.

7. Công tác bồi thường của Nhà nước

a) Nội dung thực hiện: Thủ trưởng các sở, ngành chỉ đạo tổ chức pháp chế tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường của Nhà nước thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện: Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2015-2020 và Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Tư pháp - Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp theo dõi việc thực hiện.

c) Thời gian thực hiện: Theo Chương trình Hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019.

9. Công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức pháp chế chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng các sở, ngành thực hiện công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định; thực hiện tham mưu về mặt pháp lý đối với các vấn đề khác theo sự phân công của lãnh đạo.

b) Trách nhiệm thực hiện: Các sở, ngành.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Thủ trưởng các sở, ngành, Lãnh đạo Doanh nghiệp nhà nước xây dựng kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2019 và tổ chức thực hiện. Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2019 của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 31/01/2019** để theo dõi; đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

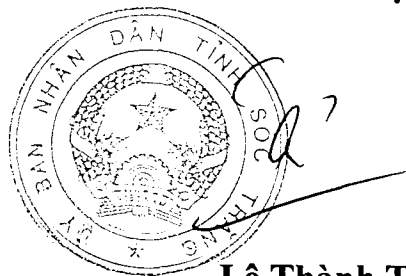
2. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; làm đầu mối tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế cho Bộ Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản gửi Sở Tư pháp để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Vụ CVĐCVXDPL (BTP);
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- Các sở, ngành tỉnh;
- Các Doanh nghiệp nhà nước;
- Lưu: NC, HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thành Trí